

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2018/HS-ST
Ngày 06 - 02 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP, TỈNH NINH BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Quách Thành Trung

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Thanh Sơn

Ông Nguyễn Đình Công

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Linh – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Dương Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 02 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 32/2017/TLST-HS ngày 29 tháng 12 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2018/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh ngày 16 tháng 10 năm 1986 tại thành phố TĐ, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: Thôn 7, xã ĐS, thành phố TĐ, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đức T và bà Nguyễn Thị H; có vợ và 03 con; tiền án: Bị Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình xử phạt 8.000.000 đồng về tội “Đánh bạc” (số tiền sử dụng đánh bạc là 10.850.000 đồng) theo bản án số 46/2015/HSST ngày 29/9/2015, chưa chấp hành xong hình phạt; tiền sự: Không; nhân thân: Không; bị cáo hiện đang tại ngoại. (có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. NLQ1, sinh năm 1974, nơi cư trú: Thôn 7, xã ĐS, thành phố TĐ, tỉnh Ninh Bình (vắng mặt).

2. NLQ2, sinh năm 1988, nơi cư trú: Thôn 7, xã ĐS, thành phố TĐ, tỉnh Ninh Bình (vắng mặt);

3. NLQ3, sinh năm 1972, nơi cư trú: Thôn 7, xã ĐS, thành phố TĐ, tỉnh Ninh Bình (có mặt);

4. NLQ4, sinh năm 1986, nơi cư trú: Thôn 7, xã ĐS, thành phố TĐ, tỉnh Ninh Bình (vắng mặt);

5. NLQ5, sinh năm 1962, nơi cư trú: Thôn 7, xã ĐS, thành phố TĐ, tỉnh Ninh Bình (vắng mặt).

- *Người làm chứng:*

1. NLC1 (vắng mặt).

2. NLC2 (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Văn T đã bị kết án về tội đánh bạc theo bản án số 46/2015/HSST ngày 29/9/2015 của Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình, chưa được xóa án tích.

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 03/10/2017, bị cáo Nguyễn Văn T cùng các anh: NLQ1, NLQ2, NLQ3, NLQ5 ngồi uống nước tại nhà NLQ3 ở thôn 7, xã ĐS, thành phố TĐ, tỉnh Ninh Bình. Tại đây NLQ1 rủ đánh bài ăn tiền thì những người còn lại đều đồng ý. NLQ1 đưa cho NLQ3 5.000 đồng đi mua một bộ bài Tú lơ khơ. Khi NLQ3 cầm bộ bài mang về thì cả năm người cùng nhau xuống bếp nhà NLQ3 ngồi trên chiếu đánh bài “liêng” với mức độ thắng thua: mỗi ván đặt cửa là 5.000 đồng, phạt hết nước là 50.000 đồng. Năm người chơi đến khoảng 13 giờ 45 phút thì có NLQ4 đến tham gia chơi cùng. Sáu người chơi đến 14 giờ 50 phút cùng ngày thì bị Công an thành phố Tam Điệp phát hiện, lập biên bản sự việc. Tại chỗ cơ quan Công an đã thu giữ trên chiếu tại vị trí ngồi số tiền của 6 người là 1.210.000 đồng (Một triệu hai trăm mười nghìn đồng); 01 bộ bài Tú lơ khơ 52 quân bài và 01 chiếu trúc kính thước (1,5 x 1,8)m là công cụ đã được sử dụng vào việc đánh bạc. Thu giữ số tiền để trong người là 4.670.000 đồng (Bốn triệu sáu trăm bảy mươi nghìn đồng) do các đối tượng tự nguyện giao nộp, trong đó của NLQ1 là 1.100.000 đồng, của bị cáo Nguyễn Văn T là 1.450.000 đồng, của NLQ2 là 260.000 đồng, của NLQ4 là 800.000 đồng, của NLQ3 là 250.000 đồng và của NLQ5 là 810.000 đồng.

Quá trình điều tra xác định: Tổng số tiền bị cáo Nguyễn Văn T và NLQ1, NLQ4, NLQ5, NLQ3, NLQ2 sử dụng đánh bạc là 1.720.000 đồng (một triệu bảy trăm hai mươi nghìn đồng), trong đó: Của bị cáo Nguyễn Văn T là 50.000 đồng, NLQ1 là 80.000 đồng, NLQ5 là 90.000 đồng, NLQ4 là 440.000 đồng, NLQ2 là 640.000 đồng, NLQ3 là 420.000 đồng. Còn lại số tiền 4.160.000 đồng thu trong người của NLQ1, NLQ5, NLQ4 và bị cáo Nguyễn Văn T không sử dụng vào việc đánh bạc.

Trong quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi bị truy tố.

Ngày 11/12/2017, Công an thành phố Tam Điệp đã ra các quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với: NLQ5 số tiền 1.200.000 đồng, NLQ1 số tiền 1.500.000 đồng, NLQ2 số tiền 1.200.000 đồng, NLQ4 số tiền 1.200.000 đồng và NLQ3 số tiền 1.200.000 đồng. NLQ5, NLQ1, NLQ2, NLQ4 và NLQ3 đã thi hành xong khoản tiền phạt.

Tại bản cáo trạng số: 02 ngày 27 tháng 12 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội: “Đánh bạc”, theo khoản 1 Điều 248 của Bộ luật Hình sự năm 1999. Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên bản cáo trạng và đề nghị:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Đánh bạc”.
- Áp dụng khoản 1 và khoản 3 Điều 248; điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 của của Bộ luật Hình sự năm 1999 để xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 03 đến 06 tháng tù, phạt tiền bổ sung bị cáo Nguyễn Văn T từ 3.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng.
- Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp: Áp dụng các điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; các điểm a, b, c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,
- + Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 1.720.000 đồng (một triệu bảy trăm hai mươi nghìn đồng) của bị cáo và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã sử dụng vào việc đánh bạc.
- + Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân và 01 chiếc chiếu trúc kích thước (1,5 x 1,8) m.
- + Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn T số tiền 1.450.000 đồng (một triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng).

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn T khai nhận ngày 03/10/2017 tại nhà của NLQ3 ở thôn 7, xã ĐS, thành phố TĐ, Nguyễn Văn T đã có hành vi cùng với các NLQ1, NLQ2, NLQ3, NLQ5, NLQ4 đánh bài được thua bằng tiền bằng hình thức đánh liêng với tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 1.720.000 đồng (một triệu bảy trăm hai mươi nghìn đồng) thì bị Công an phát hiện, lập biên bản sự việc, thu giữ toàn bộ số tiền cũng như công cụ, phương tiện dùng vào việc đánh bạc là số tiền 1.720.000 đồng, 01 bộ bài Tú lơ khơ và 01 chiếc chiếu, diễn biến sự việc đúng như bản cáo trạng đã nêu. Bị cáo cho rằng bị xét xử là đúng người, đúng tội, đồng ý với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về việc giải quyết toàn bộ vụ án. Nói lời sau cùng, bị cáo Nguyễn Văn T đề nghị được giảm nhẹ hình phạt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là các anh: NLQ1, NLQ2, NLQ3, NLQ5, NLQ4 trong quá trình điều tra đều khai nhận: 03/10/2017 đã cùng nhau và cùng với bị cáo Nguyễn Văn T đánh bài được thua bằng tiền bằng hình thức đánh liêng với tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 1.720.000 đồng.

NLQ1, NLQ2, NLQ5, NLQ4 không có ý kiến gì về việc giải quyết vụ án. NLQ3 tại phiên tòa vẫn giữ nguyên lời khai và đồng ý với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án;

Trong quá trình điều tra, NLC1 khai báo: Ngày 03/10/2017 đã chứng kiến công an phát hiện, lập biên bản sự việc đối với bị cáo Nguyễn Văn T và các NLQ1, NLQ2, NLQ3, NLQ5, NLQ4 và thu giữ toàn bộ vật chứng của vụ án. Khi tiến hành lập biên bản bị cáo Nguyễn Văn T và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã khai báo toàn bộ hành vi như bản cáo trạng đã nêu. Người làm chứng NLC2 xác nhận ngày 03/10/2017 đã bán cho NLQ3 01 bộ bài Tú lơ khơ 52 quân, NLQ3 sử dụng bộ bài này vào việc gì thì NLC2 không biết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an thành phố Tam Điệp, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hay khiếu nại về quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng đều có lời khai xác định bị cáo Nguyễn Văn T và các anh NLQ1, NLQ2, NLQ3, NLQ5, NLQ4 đã có hành vi dùng bộ bài Tú lơ khơ 52 quân đánh bài “liêng” được thua bằng tiền với diễn biến sự việc đúng như bản cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng phù hợp với nhau, phù hợp với nội dung biên bản sự việc, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, do vậy có đủ cơ sở kết luận: Ngày 03/10/2017 bị cáo Nguyễn Văn T và các NLQ1, NLQ2, NLQ3, NLQ5, NLQ4 đã có hành vi dùng bộ bài Tú lơ khơ 52 quân đánh bài liêng được thua bằng tiền tại nhà của NLQ3 ở thôn 7, xã ĐS, thành phố TĐ, tỉnh Ninh Bình với tổng số tiền sử dụng vào việc đánh liêng là 1.720.000 đồng. Hành vi đánh “liêng” được thua bằng tiền của bị cáo Nguyễn Văn T là thuộc trường hợp đánh bạc trái phép, xâm phạm trật tự công cộng được pháp luật hình sự bảo vệ.

[3] Bị cáo Nguyễn Văn T là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đã bị kết án về tội đánh bạc theo bản án số 46/2015/HSST ngày 29/9/2015 của Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình, đến khi thực hiện hành vi đánh bạc lần này vẫn chưa được xóa án tích do chưa chấp hành xong hình phạt.

Khoản 1 Điều 248 của Bộ luật Hình sự năm 1999 quy định “Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu

đồng nhưng đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 249 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng, cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ ba tháng đến ba năm”, do vậy hành vi của bị cáo Nguyễn Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội Đánh bạc, quy định tại khoản 1 Điều 248 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Bị cáo Nguyễn Văn T đã bị Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp kết án về tội Đánh bạc đến khi thực hiện hành vi phạm tội lần này chưa được xóa án tích là thuộc trường hợp tái phạm, tuy nhiên tình tiết này đã được sử dụng là tình tiết định tội nên không coi là tình tiết tăng nặng đối với bị cáo.

Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, có bố đẻ là bệnh binh hạng hai, được hưởng chế độ của người có công với cách mạng nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

[5] Về nhân thân: Ngoài tiền án về tội đánh bạc như đã nêu trên, bị cáo Nguyễn Văn T không có hành vi vi phạm pháp luật nào khác.

[6] Lần phạm tội trước đây bị cáo đã được áp dụng hình phạt tiền, không phải cách ly ra khỏi xã hội nhưng bị cáo vẫn chưa rút ra được bài học kinh nghiệm cho mình, mà tỏ ra là người thiếu ý thức tuân theo pháp luật, một phần muốn được hưởng thụ không thông qua lao động, một phần vì đáp ứng nhu cầu giải trí không lành mạnh của bản thân nên tiếp tục có hành vi đánh bạc, cùng một loại hành vi với lần phạm tội trước đây. Xét tính chất hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân, động cơ và mục đích phạm tội của bị cáo như đã nêu trên, mặc dù lần phạm tội này số tiền sử dụng đánh bạc không lớn, số tiền cá nhân của bị cáo đem vào đánh bạc là nhỏ, bị cáo tham gia phạm tội với vai trò là người thực hành nhưng Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng loại hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian thì mới đảm bảo mục đích của hình phạt là giáo dục và cải tạo bị cáo thành người có ý thức tuân theo pháp luật, tuy vậy cũng có thể cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất của loại hình phạt tù được quy định tại khoản 1 Điều 248 của Bộ luật Hình sự năm 1999, đồng thời phạt tiền bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 3 Điều 248 của Bộ luật Hình sự năm 1999 là tương xứng và đảm bảo tác dụng răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

[7] Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

- Số tiền 1.720.000 đồng (một triệu bảy trăm hai mươi nghìn đồng) bị cáo và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã sử dụng vào việc đánh bạc (bao gồm: của bị cáo Nguyễn Văn T 50.000 đồng, NLQ1 80.000 đồng, NLQ5 90.000 đồng, NLQ4 440.000 đồng, NLQ2 640.000 đồng, NLQ3 420.000 đồng) nên căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 cần tịch thu sung vào ngân sách

nhà nước.

- Đối với 01 bộ bài Tú lơ khơ gồm 52 quân và 01 chiếc chiếu trúc đã cũ là công cụ, phương tiện phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 cần tịch thu và tiêu hủy.

- Đối với số tiền 1.450.000 đồng (một triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng) đang tạm giữ là tài sản hợp pháp của bị cáo Nguyễn Văn T, không liên quan đến hành vi phạm tội nên căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 cần trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn T.

[9] Bị cáo Nguyễn Văn T bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Điều 6 và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí toà án.

[10] Trong vụ án này các NLQ1, NLQ2, NLQ3, NLQ5, NLQ4 có hành vi đánh bài được thua bằng tiền nhưng không có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc, gá bạc hoặc tổ chức đánh bạc, tổng số tiền đánh bạc là 1.720.000 đồng, do vậy hành vi đánh bạc của các NLQ1, NLQ2, NLQ3, NLQ5, NLQ4 không cấu thành tội phạm, Công an thành phố Tam Điệp đã xử phạt hành chính đối với các NLQ1, NLQ2, NLQ3, NLQ5, NLQ4 là đúng pháp luật.

[11] Bị cáo Nguyễn Văn T, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Đánh bạc”

2. Áp dụng khoản 1 và khoản 3 Điều 248; điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án

- Phạt tiền bổ sung bị cáo Nguyễn Văn T 3.000.000 đồng (ba triệu đồng)

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp chủ động thi hành) và từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án (trường hợp thi hành theo đơn yêu cầu) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền phạt người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án tương ứng với thời gian chưa thi hành án với mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp: Áp dụng các điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; các điểm a, b, c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 1.720.000 đồng (một triệu

bảy trăm hai mươi nghìn đồng) do bị cáo Nguyễn Văn T và NLQ1, NLQ2, NLQ3, NLQ4, NLQ 5 đã sử dụng vào việc đánh bạc

- Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài Tú lơ khơ gồm 52 quân và 01 chiếc chiếu trúc kích thước (1,5 x 1,8) m.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn T số tiền 1.450.000 đồng (một triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng)

(Các khoản tiền hiện đang quản lý tại tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tam Điệp tại Kho bạc nhà nước thành phố Tam Điệp theo Ủy nhiệm chi lập ngày 02 tháng 01 năm 2018 giữa Công an thành phố Tam Điệp và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tam Điệp; các vật chứng khác theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28 tháng 12 năm 2017 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tam Điệp).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 6, 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Án xử sơ thẩm, bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Bình;
- VKSND thành phố Tam Điệp;
- Cơ quan Điều tra CATP Tam Điệp;
- Cơ quan THA hình sự CATP Tam Điệp;
- Chi cục THA dân sự thành phố Tam Điệp;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu HSVA, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Quách Thành Trung

